

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 19-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngôn Thị Liêm và ông Hoàng Văn Dự.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 28/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Triệu Văn L; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không có; Sinh ngày 22/9/1988, tại xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Triệu Văn N, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1968; Điều làm nghề trồng trọt và trú tại xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Bị cáo là con cả trong gia đình có 03 anh em; Vợ: Triệu Thị Vạn, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án; tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/10/2024 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Đàm Văn T, sinh năm 1984; trú tại: xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

+ Nguyễn Văn H, sinh năm 1999; trú tại: xóm L, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

+ Đàm Đình N, sinh năm 1991; Trú tại: Xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

+ Ninh Văn N, sinh năm 1989; trú tại: Phố T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 ngày 08/10/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T chủ trì phối hợp với Công an xã T, huyện T làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự thì phát hiện Triệu Văn L, sinh năm 1988, trú tại xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang đứng ở bờ sông thuộc xóm C, xã T có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện gần vị trí L đang đứng có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, 02 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 dao lam có bám dính chất bột màu trắng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu xám, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 861428052122174, IMEI 2: 8614280521221660, đã qua sử dụng.

Hồi 12 giờ 50 phút ngày 08/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Triệu Văn L tại xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện và tạm giữ 4.000.000 đồng bên trong hòm tôn trong phòng ngủ của L. Hồi 16 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: Gói chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Triệu Văn L có khối lượng 0,11g (không phẩy một một gam). Tại Kết luận giám định số 557/KL-KTHS ngày 21/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Triệu Văn L khai nhận: 02 mảnh giấy bạc, dao lam và gói ma túy loại Heroine thu giữ khi bắt quả tang là của L. Lập mang theo người để sử dụng cho bản thân và dùng để chia ma túy nếu có người hỏi mua. Khi phát hiện lực lượng chức năng L đã ném xuống đất cạnh đó. Từ khoảng cuối tháng 9/2024 đến ngày bị bắt, tại khu vực xóm C, xã T, huyện T, bằng hình thức liên hệ qua điện thoại và mạng xã hội Facebook, Triệu Văn L đã bán ma túy cho những người sau:

Bán cho Đàm Văn T, sinh năm 1984, trú tại xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần 01 gói với giá 500.000 đồng.

Bán cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1999, trú tại xóm L, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần bán 01 gói với giá 500.000 đồng.

Bán cho Đàm Đình N, sinh năm 1991, trú tại xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 500.000 đồng.

Nguồn gốc ma túy có để sử dụng và bán cho những người trên, Triệu Văn L đến xóm Phố T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng mua với Ninh Văn N, sinh năm

1989 và một người đàn ông không quen biết. Còn 4.000.000 đồng tạm giữ khi khám xét khẩn cấp, là tiền của L do mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSTK ngày 28/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Triệu Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình và khai: Do nghiện nên ngoài việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo còn bán lại để kiếm lời từ cuối tháng 9/2024. Trước khi bị bắt thì bị cáo đã được bán ma túy cho những người với số lần, số tiền như Cáo trạng đã truy tố. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Văn L từ 7 đến 8 năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ: Triệu Văn L -mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 08/10/2024 tại xóm C, xã T, huyện T, Cao Bằng” ; tịch thu : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21 màu xanh xám, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1:861428052122174, số Imei 2: 861428052122166, tạm giữ đối với Triệu Văn L và số tiền 4.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định, lại nghiện nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Từ khoảng cuối tháng 9/2024, tại khu vực xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Triệu Văn L đã bán trái phép chất ma túy, loại Heroine 07 lần cho 03 người, thu được 3.500.000 đồng. Ngày 08/10/2024, lực lượng Công an bắt quả

tang thu giữ 0,11 gam Heroine của L tàng trữ trái phép để sử dụng, bán kiếm lời và khám xét khẩn cấp thu giữ 4.000.000 đồng tiền L bán trái phép chất ma túy mà có.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Tuy nhiên, bản thân bị cáo nhận thức được sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy, là chất Nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ sử dụng dưới mọi hình thức, nhưng vì nghiện vẫn cố tình thực hiện nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ: Triệu Văn L -mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 08/10/2024 tại xóm C, xã T, huyện T, Cao Bằng” ; Vì đây là tang vật vụ án không có giá trị sử dụng.

-Tịch thu phát mại sung công quý nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21 màu xanh xám, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1:861428052122174, số Imei 2: 861428052122166, tạm giữ đối với Triệu Văn L, vì bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.000.000 đồng, vì đây là tang vật phạm tội và thu lợi bất chính của bị cáo đã được làm rõ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Triệu Văn L khai: Nguồn gốc ma túy có để sử dụng và bán cho những người trên, Triệu Văn L đến xóm Phổ T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng mua với Ninh Văn N, sinh năm 1989 và một người đàn ông không quen biết. Đối với Ninh Văn N đã bị xử lý trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy khác nên không đề nghị xử lý trong vụ án này là có căn cứ. Còn đối với người đàn ông bán ma túy cho Triệu Văn L vào ngày 06/10/2024, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không đủ căn cứ để mở rộng vụ án.

Đối với Nguyễn Văn H, Đàm Văn T và Đàm Đình N, Công an huyện Trùng Khánh đã áp dụng biện pháp xử lý giáo dục phù hợp theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Văn L 7 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 08/10/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng vụ: Triệu Văn L - mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 08/10/2024 tại xóm C, xã T, huyện T, Cao Bằng” ; Vì đây là tang vật vụ án và không có giá trị sử dụng.

-Tịch thu phát mại sung công quý nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21 màu xanh xám, màn hình cảm ứng, điện thoại đã qua sử dụng, số Imei 1:861428052122174, số Imei 2: 861428052122166, tạm giữ đối với Triệu Văn L, vì bị cáo sử dụng vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước tiền và số tiền 4.000.000 đồng, vì đây là tang vật phạm tội và thu lợi bất chính của bị cáo đã được làm rõ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận ngày 26/02/2025.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Triệu Văn L phải chịu 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện T;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Quốc Hùng